

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH B**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2023/HSST.
Ngày: 18-4-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ
TỈNH B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quý Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Kim Thủy.
2. Ông Trần Thanh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai - Thư ký TAND huyện Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ: Bà Nguyễn Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 18-4-2023, tại trụ sở TAND huyện Đ xét xử vụ án hình sự thụ lý số 19/2023/HSST ngày 23-3-2023 đối với:

Bị cáo Nguyễn Hải H, sinh năm 1980.

HKTT: tổ 8, thôn Đông Tân, xã Đông Hà, huyện Đ L, tỉnh B T.

Chỗ ở: thôn Hàm Thắng, xã Tân Thắng, huyện H T, tỉnh B T.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh.

Văn hóa: 04/12; Nghề nghiệp: Làm nông.

Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị D.

B/c sống như vợ chồng với chị Trần Thị Kim Y, sinh năm: 1986 và có 03 người con (lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2013).

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 07-4-2021, bị Toà án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh B T xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 11-3-2022.

Nhân thân:

- Ngày 18-6-2001, bị Toà án nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 13-7-2001.

- Ngày 11-12-2001, bị Toà án nhân dân huyện Đ L, tỉnh B T xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 23/5/2004.

- Ngày 23-6-2009, bị Toà án nhân dân huyện H T, tỉnh B T xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 22-10-2009, bị Toà án nhân dân tỉnh B T xử phạt 36 tháng tù về tội “Huỷ hoại tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung của 02 bản án là 05 năm tù. Chấp hành xong ngày 05-11-2013.

- Ngày 03-7-2020, bị Công an xã Thắng Hải, huyện H T, tỉnh B T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18-11-2022 – có mặt tại phiên tòa.

- Các bị hại:

+ ông Phạm Trung H, sinh năm 1995 (Vắng mặt).

+ ông Lê Văn H, sinh năm 1976 (Vắng mặt).

+ Dương Văn C, sinh năm 1994 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: khu phố Phước Sơn, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đ.

+ ông Mai Văn N, sinh năm 1989 (Có mặt).

+ bà Trầm Thị Tuyết A, sinh năm 1997 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: tổ 6 ấp Thanh An, xã Láng Dài, huyện Đ.

- Người làm chứng: ông Phạm Việt N, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố Phước Sơn, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 17-11-2022, Nguyễn Hải H thuê xe ôm đi từ xã Tân Thắng, huyện H T, tỉnh B T đến thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Khi đi ngang ngôi nhà không số thuộc khu phố Phước Sơn, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đ thì H phát hiện nhà có cổng đang mở, cửa nhà bên trong cũng mở nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, H kêu người chạy xe ôm dừng xe, trả tiền rồi ngồi phía ngoài quan sát. Đến khoảng 02 giờ ngày 18-11-2022, khi mọi người đã ngủ H đi bộ lên vào gian nhà phía trước, lén lút trộm cắp được 01 điện thoại Vsmart Joy 4 màu xanh N của anh Phạm Trung H và 01 điện thoại Samsung Galaxy A30S màu đen của anh Lê Văn H. H tiếp tục đi vào phòng phía bên trong lấy thêm được 01 điện thoại Iphone XS màu trắng 64GB của anh Dương Văn C. Lấy xong H bỏ 03 điện thoại vào túi quần rồi đi ra phòng phía bên ngoài thì bị anh Hòa phát hiện nên truy hô. Thấy vậy, H liền bỏ chạy nH bị anh Hòa, anh Huân và anh Cường cùng đuổi theo bắt giữ H cùng tang vật giao cho Cơ quan Công an. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Nguyễn Hải H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như vừa nêu trên.

Tang vật, tài sản thu giữ: 01 điện thoại Vsmart màu xanh N kiểu máy Joy 4; 01 điện thoại Samsung Galaxy A30S màu đen và 01 điện thoại Iphone XS màu trắng 64GB.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐGTS ngày 18-11-2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận: “01 điện thoại Vsmart màu xanh N kiểu máy Joy 4 có giá trị còn lại là 1.200.000đ; 01 điện thoại Samsung Galaxy A30S màu đen có giá trị còn lại là 1.800.000đ và 01 điện thoại Iphone XS màu trắng 64GB có giá trị còn lại là 6.000.000đ”.

* Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Ngày 05-12-2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại các tài sản cho các chủ sở hữu gồm: Trả 01 điện thoại Vsmart Joy 4 màu xanh N cho anh Phạm Trung H; trả 01 điện thoại Samsung Galaxy A30S màu đen cho anh Lê Văn H; trả 01 điện thoại Iphone XS màu trắng 64GB cho anh Dương Văn C. Hiện anh Hoà, anh Huân và anh Cường đã nhận lại tài sản và không yêu cầu H bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Quá trình điều tra, ngoài vụ trộm cắp tài sản nêu trên, Nguyễn Hải H còn thực hiện thêm 01 trộm cắp tài sản ngày 02-6-2022 tại ấp Thanh An, xã Láng Dài, huyện Đ, cụ thể:

Vào lúc khoảng 01 giờ ngày 02-6-2022, Nguyễn Hải H điều khiển 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu trắng xanh biển số 86B2-236.60 đi trên đường Quốc lộ 55 theo hướng từ huyện Đ đi huyện Xuyên Mộc. Khi đi ngang qua ngôi nhà đang xây dựng có 02 lán dựng tạm của chị Trầm Thị Tuyết A và anh Mai Văn N ở tổ 6, ấp Thanh An, xã Láng Dài, huyện Đ nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H chạy xe 86B2-236.60 cật vào một bãi đất (cách nhà đang xây của chị A khoảng 100m) rồi H đi bộ vào bên trong 02 lán dựng tạm, lén lút lấy được nhiều tài sản ở nhiều vị trí khác nhau trong 02 lán dựng tạm của chị A gồm: 01 máy tính bảng hiệu Apad Air, màu xám đậm; 04 điện thoại di động (gồm 01 điện thoại di động Iphone 8 plus màu đỏ đen, dung lượng 64GB; 01 điện thoại di động Iphone 6 màu đen, dung lượng 32GB; 01 điện thoại di động SamSung J7 Prime màu vàng cát; 01 điện thoại di động Oppo F11 Pro, màu xanh dương), ngoài ra H còn lục tìm trong 01 giỏ xách để dưới chân giường nơi hai vợ chồng nằm ngủ lấy thêm được số tiền 2.500.000đ, nữ trang vàng của người lớn, trang sức của em bé gồm: 01 sợi dây chuyền vàng 18K, tuổi vàng 61%, trọng lượng 4,5 chỉ; 01 lắc tay vàng 18K, tuổi vàng 61% (kiểu dạng bi) trọng lượng 02 chỉ; 01 lắc tay vàng 18K, tuổi vàng 61% (kiểu bản to) trọng lượng 09 chỉ; 01 nhẫn vàng 18K, tuổi vàng 61% (đính đá màu trắng) trọng lượng 6 phân; 01 nhẫn cưới bằng vàng 18K, tuổi vàng 61% (đính đá màu trắng) trọng lượng 6 phân; 01 nhẫn vàng 18K, tuổi vàng 61% (đính đá màu trắng) trọng lượng 6 phân; 01 nhẫn vàng 18K, tuổi vàng 61% trọng lượng 01 chỉ; 01 lắc tay vàng 18K, tuổi vàng 61% (kiểu mắc xích) trọng lượng 01 chỉ; 02 lắc tay giống nhau đều bằng vàng 18K, tuổi vàng 61% trọng lượng 1,5 chỉ và 01 nhẫn em bé vàng 18K, tuổi vàng 61% trọng lượng 1,5 phân.

Sau khi lấy được tài sản H cất vào trong người rồi điều khiển xe Yamaha Sirius 86B2-236.60 chạy về Bình Thuận. Trên đường về, H kiểm tra trang sức của trẻ em, H nghĩ là vàng giả nên đã ném bỏ xuống một cây cầu dọc đường (H không xác định được vị trí cụ thể), sau đó H ghé vào một tiệm vàng (không xác định được địa chỉ) bán hết số nữ trang người lớn được số tiền 40.000.000 đồng. Khi về đến huyện H T, tỉnh B T, H đã đem 01 máy tính bảng hiệu Apad Air và 04 điện thoại di động H trộm cắp được bán cho anh Lại Ngọc Trí (sinh năm: 1988) tại tiệm điện thoại “Trí Vi” tại 1147 thôn Bàu Giếng, xã Thắng Hải, huyện H T, tỉnh B T được số tiền 3.500.000 triệu đồng. Số tiền có được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 07/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ra lệnh khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Nguyễn Hải H ở thôn Hàm Thắng, xã Tân Thắng, huyện H T, tỉnh B T thu giữ được: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu trắng xanh biển số 86B2 - 236.60 cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 024070 mang tên Võ Thị Được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 03-01-2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận:

- 01 điện thoại di động Iphone 8 plus màu đỏ đen, dung lượng 64GB đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 3.500.000đ.

- 01 điện thoại di động Iphone 6 màu đen, dung lượng 32GB đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 700.000đ.

- 01 điện thoại di động SamSung J7 Prime màu vàng cát đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 800.000đ.

- 01 điện thoại di động Oppo F11 Pro, màu xanh dương đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 1.900.000đ.

- 01 máy tính bảng Apad Air, màu xám đậm đã qua sử dụng do không rõ thông số kỹ thuật, loại máy nên không có cơ sở khảo sát giá, nên không định giá;

- 01 sợi dây chuyền vàng 18K, tuổi vàng 61%, trọng lượng 4,5 chỉ có giá là 13.950.000đ.

- 01 lắc tay vàng 18K, tuổi vàng 61% (kiểu dạng bi) trọng lượng 02 chỉ có giá là 6.200.000đ.

- 01 lắc tay vàng 18K, tuổi vàng 61% (kiểu bản to) trọng lượng 09 chỉ có giá là 27.900.000đ.

- 01 nhẫn vàng 18K, tuổi vàng 61% (đính đá màu trắng) trọng lượng 6 phân có giá là 1.860.000đ.

- 01 nhẫn cưới bằng vàng 18K, tuổi vàng 61% (đính đá màu trắng) trọng lượng 6 phân có giá là 1.860.000đ.

- 01 nhẫn vàng 18K, tuổi vàng 61% (đính đá màu trắng) trọng lượng 6 phân có giá là 1.860.000đ.

- 01 nhẫn vàng 18K, tuổi vàng 61% trọng lượng 01 chỉ có giá là 3.100.000đ.

- 01 lắc tay vàng 18K, tuổi vàng 61% (kiểu mắc xích) trọng lượng 01 chỉ có giá là 3.100.000đ.

- 02 lắc tay giống nhau đều bằng vàng 18K, tuổi vàng 61% trọng lượng 1,5 chỉ có giá là 4.650.000đ.

- 01 nhẫn em bé vàng 18K, tuổi vàng 61% trọng lượng 1,5 phân có giá là 465.000đ.

Qua làm việc, chị Trầm Thị Tuyết A cho biết ngoài các tài sản bị mất như lời khai của H thì chị A còn bị mất thêm 01 điện thoại di động Redmi 9A, màu xanh dương, H không thừa nhận trộm chiếc điện thoại này (qua định giá điện thoại trị giá 900.000đ). Bà Anh không yêu cầu xử lý đối với cái điện thoại này.

Đối với 01 máy tính bảng hiệu Apad Air, màu xám đậm và 04 điện thoại di động H đem bán cho anh Lại Ngọc Trí, anh Trí đã tháo rời linh kiện bán đi, do thời gian đã lâu nên anh Trí không nhớ đã bán cho ai, bán giá bao nhiêu tiền. Các tài sản H trộm cắp trong ngày 02-6-2022, Công an không thu giữ được.

* Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu trắng xanh biển số 86B2-236.60 là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị Kim Y (là người sống như vợ chồng với H), H mượn xe của chị Yến để sử dụng rồi dùng xe đi trộm cắp tài sản, chị Yến không biết. Ngày 16-02-2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại xe cùng giấy tờ xe cho chị Yến.

Hiện anh N và chị A yêu cầu H bồi thường về trách nhiệm dân sự với số tiền 65.000.000đ đối với các tài sản bị mất.

Bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 23-3-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Nguyễn Hải H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 02 điều 173 - BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay: đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi của bị cáo Nguyễn Hải H cấu thành tội Trộm cắp tài sản và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 02 Điều 173; điểm s khoản 01 Điều 51; điểm g, h khoản 01 Điều 52; các Điều 38, 50 BLHS xử phạt b/c Nguyễn Hải H với mức án từ 36 đến 42 tháng tù. Còn bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX cho b/c hưởng mức án nhẹ để sớm được trở về làm người công dân tốt. Bị hại ông N bà Ayêu cầu b/c bồi thường số tiền 65.000.000đ và xin giảm nhẹ hình phạt cho b/c.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng

hành sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh: Qua lời khai nhận của b/c tại phiên tòa đối chiếu với lời khai bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thấy hoàn toàn phù hợp. Trên cơ sở đó xác định: Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 01 giờ ngày 02-6-2022, b/c Nguyễn Hải H điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 86B2-236.60 đi trên Quốc lộ 55 hướng từ huyện Đ đi huyện Xuyên Mộc để tìm sơ hở của người khác nhằm chiếm đoạt tài sản. Khi đi ngang qua lán trại dựng tạm của bà Trầm Thị Tuyết A và ông Mai Văn N thuộc tổ 6, ấp Thanh An, xã Láng Dài, huyện Đ thì b/c cất xe máy vào bãi đất gần đó rồi đi vào bên trong lán trại lấy được của ông N bà Acác tài sản gồm 04 ĐTDD, 01 máy tính bản và một số nữ trang bằng vàng. Sau khi lấy được số tài sản trên b/c nghĩ có nữ trang giả nên vứt đi một ít, phần tài sản còn lại b/c đem đi bán được số tiền 43.500.000đ rồi dùng vào mục đích tiêu xài cá nhân. Theo kết luận của hội đồng định giá xác định số tài sản b/c chiếm đoạt của ông N bà Acó tổng giá trị là 71.845.000đ.

Đến khoảng 20 giờ ngày 17-11-2022, b/c H thuê xe ôm đi từ xã Tân Thắng, huyện H T, tỉnh B T đến thị trấn Long Hải, huyện Long Điền. Trên đường đi ngang qua khu vực thị trấn Đất Đỏ, huyện Đ b/c phát hiện căn nhà có cổng và cửa đang mở nên nảy sinh ý định trộm cắp, b/c kêu người chạy xe ôm dừng lại trả tiền rồi ngồi ngoài đợi đến khoảng 02 giờ ngày 18-11-2022, khi thấy mọi người trong nhà đã ngủ nên b/c đi vào gian nhà phía trước lấy được 01 điện thoại Vsmart Joy 4 của anh Phạm Trung H và 01 điện thoại Samsung Galaxy A30S của anh Lê Văn H sau đó tiếp tục đi vào phía trong lấy thêm được 01 điện thoại Iphone XS của anh Dương Văn C. Lấy xong b/c bỏ chiếc 03 điện thoại vào túi quần rồi đi ra ngoài thì bị anh Hòa phát hiện truy hô và bắt giữ b/c cùng tang vật giao cho cơ quan chức năng xử lý.

Theo kết luận của hội đồng định giá xác định 03 ĐTDD do b/c chiếm đoạt vào rạng sáng ngày 18-11-2022 có tổng giá trị là 9.000.000đ.

Hành vi lén lút bí mật chiếm đoạt tài sản của người khác do b/c H thực hiện đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 BLHS.

Trong vụ án này, giá trị tài sản do b/c chiếm đoạt trên 50.000.000đ nên VKSND huyện Đ truy tố b/c H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 02 Điều 173 BLHS là có cơ sở và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Hành vi của b/c là nguy hiểm vì đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử phạt b/c với mức án thật nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3.1] Tình tiết tăng nặng: b/c có nhân thân xấu và đang có tiền án nH tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên lần phạm tội này được xem là tái phạm và trong thời

gian ngắn b/c 2 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt nên đã phạm vào điểm g, h khoản 01 Điều 52 BLHS.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ: b/c thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho b/c theo quy định tại điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51 BLHS.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bà Trâm Thị Tuyết A và ông Mai Văn N yêu cầu b/c H bồi thường số tiền 65.000.000đ và b/c đồng ý nên công nhận sự thỏa thuận này. Đối với các bị hại Phạm Trung H, Lê Văn H và Dương Văn C không yêu cầu gì nên không xét đến.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Áp dụng điểm c khoản 02 Điều 173; điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51; điểm g, h khoản 01 Điều 52; các Điều 38, 50 BLHS:

Phạt bị cáo Nguyễn Hải H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18-11-2022.

3/ Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 246 BLTTDS:

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo H và bị hại bà Trâm Thị Tuyết A và ông Mai Văn N như sau: b/c H có trách nhiệm bồi thường cho ông N bà A số tiền 65.000.000đ (Sáu mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ của mình thì phải chịu thêm phần lãi suất tính theo mức lãi suất quy định tại khoản 02 điều 468 BLDS tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

4/ Án phí: Áp dụng điểm a, f Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30-12-2016 của UBTVQH10. B/c H phải chịu 200.000đ án phí HSST và không phải chịu án phí DSST.

5/ Căn cứ Điều 331, 333, 336 và Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo, bị hại và Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng cáo, kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày (đối với người vắng mặt thời hạn trên được tính từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết); Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.